

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MÔN: *Tiếng Anh 6*

Điểm của toàn bài thi		Họ, tên và chữ ký	Số phách (Do Chủ tịch Hội đồng chấm thi ghi)
Bảng số	Bảng chữ	- Giám khảo số 1: - Giám khảo số 2:	
			Bài thi gồm có.....tờ

PART I. LISTENING.

1. Where does Mai live?

- ## II. Listen again and fill in the blanks.

- ## PART II. PHONETICS.

Find the word which has different sound in the part underlined.

- ### PART III. VOCABULARY & GRAMMAR.

Choose the best answer (A, B, C, or D).

9. My sister always _____ her homework in the evening.
A. do B. does C. doing D. did
10. There _____ a clock on the wall.
A. are B. is C. am D. be
11. There _____ two bathrooms in my house.
A. are B. is C. have D. has

Họ, tên, chữ ký:

- ## Số phách

HỘI ĐỒNG CỎI THI

- Ngày thi:...../...../.....

HỌ TÊN THÍ SINH

- Dân tộc:.....
Nam, nữ:.....

TÊN TRƯỜNG ĐANG HỌC

- Lớp:.....
Số thứ tự:.....

CHÚ Ý:

Thí sinh phải ghi đầy đủ các mục ở phần trên.
Thí sinh không được đánh số, ký tên hay dùng
bất cứ ký hiệu vào tờ giấy thi.
Trái điều này thí sinh sẽ bị loại.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026

Môn: Tiếng Anh 6

- Từ câu 1 -33, mỗi ý đúng được 0,2 điểm
- Câu 34 đúng 1,4 điểm
- Đáp án chi tiết

PART I. LISTENING.

I. Listen to Mai talking about her house. Choose the correct answer.

1. Where does Mai live?

A. In Hue

C. In Da Nang

B. In Ha Noi

D. In Ho Chi Minh City

2. How many rooms are there in her house?

A. 4

B. 5

C. 6

D. 7

3. Why does she love her living

room?

C. Because it's new.

A. Because it's big.

D. Because it's quiet.

B. Because it's bright.

4. What does she often do in her bedroom?

A. Sleep

B. Watch TV

C. Read books

D. Play games

II. Listen again and fill in the blanks.

5. Her living room is next to the **kitchen**.

6. There is a big **window** and a clock on the wall.

PART II. PHONETICS.

Find the word which has different sound in the part underlined.

7. A. study

B. lunch

C. subject

D. computer

8. **A. helps**

B. plays

C. runs

D. cleans

PART III. VOCABULARY & GRAMMAR.

Choose the best answer (A, B, C, or D).

9. My sister always _____ her homework in the evening.

- A. do **B. does** C. doing D. did
10. There _____ a clock on the wall.
- A. are **B. is** C. am D. be
11. There _____ two bathrooms in my house.
- A. are** B. is C. have D. has
12. The cat is _____ the two tables.
- A. on B. in C. under **D. between**
13. This is my brother's room. It's _____ room.
- A. he B. him **C. his** D. her
14. _____ go out for lunch together!
- A. Shall we B. Do we **C. Let's** D. How about
15. My father is very _____. He always helps everyone.
- A. kind** B. lazy C. shy D. funny
16. She _____ TV now.
- A. watches B. watch **C. is watching** D. watching
17. School _____ at 4:25 p.m every day.
- A. finish B. finishing C. is finish **D. finishes**
18. They are healthy. They do _____ every day.
- A. exercise** B. lesson C. homework D. maths
19. We usually _____ English at school.
- A. have** B. do C. play D. study
20. They _____ football every Sunday morning.
- A. play** B. go C. have D. do

PART IV. READING

I. Choose the correct word to complete the passage.

Hi! I'm Nam. I'm a student at Dong Dat I Secondary School. My school is (21) _____ my house. Every morning, I (22) _____ to school with my friends. We often

play football (23) _____ school. I love my school because my teachers are very (24) _____.

21. A. on **B. near** C. between D. at
22. **A. go** B. goes C. going D. went
23. A. in B. on **C. after** D. before
- 24. A. kind** B. thin C. tall D. shy

II. Read the email and choose the best answer.

 **To:** *Linh1612@gmail.com*

Subject: *My new friend*

Hi Linh,

How are you?

I want to tell you about my new friend. Her name is Hoa. She is tall and thin. She has long black hair and big eyes. Hoa is very friendly and funny. We are in the same class, and we often do our homework together in the evening. I'm really happy to have a good friend like her.

Write soon,

Mai

25. Who writes the email to Linh?

- A. Hoa **B. Mai** C. Linh D. Nam

26. What does Hoa look like?

- A. Short and fat **B. Tall and thin** C. Short and thin D. Tall and fat

27. What is Hoa like?

- A. Shy and quiet C. Lazy
- B. Friendly and funny** D. Serious

28. What do they often do together?

- A. Play football B. Watch TV **C. Do homework** D. Read books

PART V. WRITING

I. Put the verbs in brackets in the correct form.

29. My brother **studies** English every evening.

30. He **always plays** football after school.
31. Listen! The students **are singing** in the music room.

II. Put the following words and phrases in correct order to makes sentences.

32. you/ What time/ usually/ do/ get up/ ?

=> **What time do you usually get up?**

33. That/ my sister/ bag/.

=> **That is my sister's bag.**

III. Write a short paragraph (about 60 words) about your friends.

You can write about:

- Who your best friend is
- What he/she looks like
- What his/her personality is
- What you often do together
- Why you like him/her

Tiêu chí	Mức đạt	Điểm
1. Độ dài (50–60 từ)	Viết đủ và liền mạch	0.3
2. Nội dung (giới thiệu bạn, tả ngoại hình, tính cách, hoạt động chung, lý do thích)	Nêu được ≥ 3 ý rõ ràng	0.5
3. Ngữ pháp & từ vựng	Sử dụng đúng thì, đại từ, động từ, tính từ	0.4
4. Chính tả & trình bày	Viết đúng chính tả, câu rõ ràng, sạch đẹp	0.2